TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ Q** **TỈNH QUẢNG NINH** **--- * ---**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc**
Số: 76/2020/QĐST-HNGĐ	*Q, ngày 03 tháng 4 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

-Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 219/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2019 giữa:

-***Nguyên đơn:*** Chị **Nguyễn Thị Hà A** sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn C, xã D, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

-***Bị đơn***: Anh **Vũ Văn B** sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn C, xã D, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

-Căn cứ vào Điều 212,213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

-Căn cứ Điều 51,55,57, 81, 82, 83 - Luật Hôn nhân gia đình.

-Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26/3/2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2020, là hoàn toàn tự nguyện và không trái luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Hà A và anh Vũ Văn B.

2.Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-***Về tình cảm*:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Hà A và anh Vũ Văn B.

-***Về con chung*:** Các đương sự có 01 (Một) con chung là Vũ Nguyễn Linh E, sinh ngày 13.02.2014.

-Giao con chung là Vũ Nguyễn Linh E cho chị Nguyễn Thị Hà A trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi). Anh Vũ Văn B không phải cấp dưỡng nuôi

con chung.

-Hai bên có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung không bên nào được ngăn cản.

-***Về tài sản chung*:** Các đương sự tự thỏa thuận giải quyết.

-***Về án phí*:** Số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình chị Nguyễn Thị Hà A tự nguyện nhận nộp. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), Chị A đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q theo biên lai số: 0001607 ngày 12 tháng 12 năm 2019. Trả lại cho chị A số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Chị A đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

- *Nơi nhận:*
- Các đương sự
-VKSNDTX Q.
- TAND tỉnh Quảng Ninh
- Chi cục thi hành án Q.
- UBND xã D.
- Hồ sơ vụ án+ văn phòng.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q
Thẩm phán

Nguyễn Chí Mạnh